TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 251/2023/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 22 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 340/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Cao Viết C1, sinh năm 1988

Đều ĐKHKTT: Khu 10, phường N, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đều chỗ ở hiện nay: Tổ 5, phố C, phường B, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Thu T1 và anh Cao Viết C1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T1 và anh Cao Viết C1 thống nhất thỏa thuận: giao cho chị Nguyễn Thị Thu T1 là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Cao Viết H2, sinh ngày 12/10/2019 đến khi thành niên; giao cho anh Cao Viết C1 là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Cao Viết H1, sinh ngày 14/11/2012 và cháu Cao Diệp P1, sinh ngày 10/8/2017 đến khi thành niên. Chị T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C1 do anh C1 không yêu cầu.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Thu T1 và anh Cao Viết C1 thống nhất tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Nguyễn Thị Thu T1 tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2022/0000491 ngày 04/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thu T1 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tp Việt Trì;
- THA DS tp Việt Trì;
- UBND phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: HS- VP.

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân